TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V1 NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày: 08/10/ 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V1 NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Hằng.
2. Ông Nguyễn Phước Quảng.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Liên – Thẩm tra viên Toà án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Cảnh Cao C, tên gọi khác: C; sinh ngày 07 tháng 3 năm 1988, tại thành phố T; Nơi cư trú: Khu phố 1, phường 2, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: V1 Nam; con ông: Phan Cảnh H, sinh năm 1959 và bà: Cao Thị V, sinh năm 1961; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 31/8/2012, đã có hành vi đánh nhau gây mất an ninh trật tự bị UBND tỉnh Quảng Trị ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục Hoàn Cát, thuộc Cục quản lý trại giam Bộ công an, thời hạn 18 tháng, trong lúc đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính thì ngày 14/12/2012 bị Công an quận H, thành phố Đà Nẵng bắt tạm giam về tội cố ý gây thương tích và bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng xử phạt 30 tháng tù giam theo bản án số 39/2013/HSST ngày 31/5/2013; chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/4/2015.

Bị cáo Phan Cảnh Cao C bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Q, tỉnh Quảng Trị từ ngày 13/5/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/5/2019, Phan Cảnh Cao C dùng điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen gọi cho một người đàn ông tên là V1 ở thành phố H, Quảng Trị để hỏi mua ma túy về sử dụng. Hai bên thỏa thuận với nhau về số lượng, giá cả mua bán và địa điểm giao ma túy tại trước cổng chính Thành Cổ, đường L, thị xã Q. Chiều cùng ngày, C đến điểm hẹn, mua của V1 50 (năm mươi) viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến với giá là 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm ngàn đồng) và 01 (một) gói chất bột màu trắng loại ma túy Ketamine với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng). C đưa toàn bộ số ma túy mua được về nhà của C cất dấu để sử dụng dần. C đã sử dụng hết 10 viên ma túy.

Đến 11 giờ 50’ ngày 13/5/2019, tại nhà Phan Cảnh Cao C ở số 12/259 đường Đ, thuộc khu phố 1, phường 2, thị xã Q, lực lượng Công an thị xã Q phát hiện, bắt quả tang C đang tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của C: 03 (ba) viên ma túy được bỏ trong một đoạn ống nhựa màu hồng dấu trên giường ngủ của C; 37 (ba mươi bảy) viên ma túy bỏ trong 07 đoạn ống nhựa dán kín hai đầu (04 đoạn màu hồng và 03 đoạn màu cam) được gói trong một bao ni long có kích thước 11cm x 07 cm và cất dấu trong túi quần bên phải C đang mặc. Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của C, cơ quan điều tra thu giữ 01 gói chất bột màu trắng dấu trong ví da màu đen để trong phòng ngủ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Q ra Quyết định trưng cầu giám định về chất ma túy đối với 40 viên nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang và 01 gói chất bột màu trắng thu giữ khi tiến hành khám xét khẩn cấp.

Tại bản Kết luận giám định số 438/KLGĐ ngày 17/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

+ 37 (ba bảy) viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT1 gửi đến giám định có khối lượng 3,7396g là ma túy loại Methamphetamine.

+ 03 (ba) viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT2 gửi đến giám định có khối lượng 0,3020g là ma túy loại Methamphetamine.

+ Chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu BT1 gửi đến giám định có khối lượng 0,4767g là ma túy loại Ketamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323; Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 35 của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-TXQT ngày 23 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Phan Cảnh Cao C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1

Điều 51của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Cảnh Cao C từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2019.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ tài sản, vật chứng của vụ án gồm:

- 03 (ba) viên ma túy tổng hợp được bỏ trong một đoạn ống nhựa màu hồng.

- 37 (ba bảy) viên ma túy tổng hợp được bỏ trong 04 đoạn ống nhựa màu hồng và 03 đoạn ống nhựa màu cam.

- 01 (một) gói nilon màu trắng có kích thước 4,2cm x 4cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng.

- 09 (chín) đoạn ống nhựa gồm có 03 (ba) đoạn ống nhựa màu vàng và 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu trắng dài 22cm.

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng có kích thước 10cm x 06cm.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

- 01 (một) máy bật lửa màu xanh hiệu Viva đã qua sử dụng.

- 01 (một) ví da màu đen.

- 01 (một) bao nilong kích thước 11cm x 07cm.

- Tiền V1 Nam: 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra đã xác định 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng và 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm ngàn đồng) là tài sản riêng của Phan Cảnh Cao C, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét thấy việc trả lại các đồ vật, tài sản này không làm ảnh hưởng đến kết quả xử lý vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Phan Cảnh Cao C.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu, tiêu hủy:

- Ma túy: 01 (một) túi niêm phong ký hiệu mã số PS3A 071373 có hình dấu "Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị".

- 09 (chín) đoạn ống nhựa gồm có 03 (ba) đoạn ống nhựa màu vàng và 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu trắng dài 22cm.

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng có kích thước 10cm x 06cm.

- 01 (một) máy bật lửa màu xanh hiệu Viva.

- 01 (một) bao nilong kích thước 11cm x 07cm; 01 (một) ví da màu đen.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào 11 giờ 50’ ngày 13/5/2019, tại nhà ở số 12/259 đường Đ, thuộc khu phố 1, phường 2, thị xã Q, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã Q phát hiện, bắt quả tang Phan Cảnh Cao C đang tàng trữ trái phép 40 viên ma túy tổng hợp loại Methamphetamine có khối lượng 4,0416 gam, một gói ma túy loại Kentamin có trọng lượng 0,4767 gam, tổng khối lượng của các chất ma túy là 4,5183 gam đã được kết luận tại bản Kết luận giám định số 438/KLGĐ ngày 17/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323; Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 35 của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo Phan Cảnh Cao C khai nhận:

Ngày 10/5/2019, C dùng điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen gọi cho một người đàn ông tên là V1 ở thành phố H, Quảng Trị để hỏi mua ma túy về sử dụng. Hai bên thỏa thuận với nhau về số lượng, giá cả mua bán và địa điểm giao ma túy tại trước cổng chính Thành Cổ, đường L, thị xã Q. Chiều cùng ngày, C đến điểm hẹn, mua của V1 50 (năm mươi) viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến với giá là 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm ngàn đồng) và 01 (một) gói chất bột màu trắng loại ma túy Ketamine với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng). C đưa toàn bộ số ma túy mua được về nhà của C cất dấu để sử dụng dần. C đã sử dụng hết 10 viên ma túy.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Cảnh Cao C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khẳng định hành vi của bị cáo Phan Cảnh Cao C cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Phan Cảnh Cao C theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức pháp luật nhưng bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, đối với kinh tế, xã hội là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác, làm mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng nhân dân sinh sống trên địa bàn nên cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân: bị cáo đã bị UBND tỉnh Quảng Trị ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 18 tháng, trong lúc đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính thì ngày 14/12/2012 bị cơ quan CSĐT Công an quận H, thành phố Đà Nẵng bắt tạm giam và bị Tòa án nhân

dân quận H, thành phố Đà Nẵng xử phạt 30 tháng tù giam về Tội cố ý gây thương tích, C đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/4/2015, nhưng bị cáo vẫn không lấy đây làm bài học để rèn luyện bản thân mình sống tốt hơn. Vì vậy, đây là tình tiết Hội đồng xét xử cần xem xét khi lượng hình. Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Cảnh Cao C đã thành khẩn khai báo nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Q, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án *(Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự)*.

[4] Về xử lý vật chứng: Số vật chứng thu giữ hiện còn tại kho vật chứng, gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen đã qua sử dụng. Xét đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước *(Theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự)*

- Ma túy: 01 (một) túi niêm phong ký hiệu mã số PS3A 071373 có hình dấu "Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị"

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng có kích thước 10cm x 06cm.

- 09 (chín) đoạn ống nhựa gồm có 03 (ba) đoạn ống nhựa màu vàng và 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu trắng dài 22cm.

- 01 (một) máy bật lửa màu xanh hiệu VIVA.

- 01 (một) bao ni lông có kích thước 11cmx07cm; 01 (một) ví da màu đen.

Xét đây là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy *(Theo điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự)*.

Quá trình điều tra đã xác định được một số đồ vật, tài sản thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu Phan Cảnh Cao C gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng và 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm ngàn đồng). Bị cáo không có yêu cầu gì. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Phan Cảnh Cao C phải chịu án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện các quy trình tố tụng đúng theo quy định của pháp luật hình sự và tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phan Cảnh Cao C (tên gọi khác: C) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phan Cảnh Cao C 30 tháng tù (Ba mươi tháng tù), thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/5/2019. Ra quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy:

- Ma túy: 01 (một) túi niêm phong ký hiệu mã số PS3A 071373 có hình dấu "Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị".

- 09 (chín) đoạn ống nhựa gồm có 03 (ba) đoạn ống nhựa màu vàng và 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu trắng dài 22cm.

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng có kích thước 10cm x 06cm.

- 01 (một) máy bật lửa màu xanh hiệu Viva.

- 01 (một) bao nilong kích thước 11cm x 07cm; 01 (một) ví da màu đen.

(Số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/9/2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q và Công an thị xã Q).

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Phan Cảnh Cao C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thị xã Q;
- Công an TX QT;
- Thi hành án Dân sự TXQT;
- Bị cáo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA TXQT;
- Nhà tạm giữa Công an TXQT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**